

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn
trên địa bàn thành phố năm 2018”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1956/QĐ-TTg);

Căn cứ Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ “Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng”;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 30/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BNN&PTNT-BCT-BTTTT ngày 12 tháng 12 năm 2012 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Nội vụ - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Công Thương - Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Căn cứ Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng;

Căn cứ Quyết định số 1952/QĐ-LĐTBXH ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về ban hành Kế hoạch thực hiện “Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 3778/KH-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg về “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 2910/KH-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn thành phố giai đoạn 2017 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2385/TTr-SLĐTBXH ngày 26 tháng 01 năm 2018 về phê duyệt Kế hoạch “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn thành phố năm 2018”,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn thành phố năm 2018”.

Điều 2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, thiết thực nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn thành phố năm 2018.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Nông dân thành phố, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Bí thư Thành đoàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 05 huyện, 07 quận được giao nhiệm vụ đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Tổng cục Dạy nghề;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND.TP;
- TTUB: CT, PCT/TT, VX;
- UBMTTQ TP và các đoàn thể TP;
- VPUB: PVP/KT, VX;
- Phòng KT, VX;
- Lưu: VT, (KT-HA) MH. 47.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Lê Thanh Liêm



KẾ HOẠCH

Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn thành phố năm 2018

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 408 /QĐ-UBND
ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu

a) Đào tạo nghề cho 10.500 lao động nông thôn gồm 2.556 người học nghề nông nghiệp và 7.944 người học nghề phi nông nghiệp, gồm:

- Đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho 9.800 lao động nông thôn, người khuyết tật, người nghèo... gắn với nhu cầu việc làm và tuyển dụng của doanh nghiệp (2.556 người học nghề nông nghiệp; 7.244 người học nghề phi nông nghiệp); trong đó, hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg cho khoảng 5.000 lao động nông thôn trong độ tuổi.

- Đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho 700 lao động nông thôn do các trường cao đẳng, trường trung cấp, cơ sở giáo dục đại học tuyển sinh, tổ chức đào tạo theo quy định.

Tỷ lệ có việc làm sau khi học nghề đạt 80% trở lên.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức kinh doanh và khởi sự doanh nghiệp, nghiệp vụ quản lý, tư vấn đào tạo nghề, tư vấn việc làm cho 100 giáo viên, người dạy nghề, cán bộ quản lý đào tạo nghề quận - huyện và cán bộ hội, đoàn thể.

c) Hỗ trợ đầu tư, mua sắm thiết bị đào tạo nghề cho 4 cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tại các huyện nông thôn mới trên địa bàn thành phố.

2. Nhiệm vụ

- Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại các quận - huyện, xã - phường. Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Đề án và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thành phố, quận - huyện và Ban chỉ đạo hoặc tổ công tác thực hiện đề án tại xã, phường. Đảm bảo việc xây dựng, thực hiện kế hoạch Đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2018 tại các quận - huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đào tạo nghề, tạo việc làm cho lao động nông thôn. Lồng ghép các nguồn lực (ngân sách trung ương, địa phương), các chương trình, dự án, đề án khác và khuyến khích các dự án của các tổ chức phi chính phủ, các nguồn xã hội hóa thực hiện dạy nghề cho lao động nông thôn theo chính sách, mục tiêu, quy trình của Đề án. Ưu tiên tổ chức dạy nghề đối với lao động nông thôn thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, hộ nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, hộ cận nghèo, lao động nữ.

- Rà soát, cập nhật, bổ sung nhu cầu học nghề của lao động nông thôn theo yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Đảm bảo đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và có thu nhập ổn định. Không tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn khi chưa dự báo được nơi làm việc và mức thu nhập của việc làm sau học nghề.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn

- Thực hiện tuyên truyền chính sách pháp luật về đào tạo nghề cho lao động nông thôn bằng nhiều hình thức, biện pháp phong phú, đa dạng; Tư vấn nghề học và việc làm để người lao động chọn lựa tham gia học nghề.

- Ưu tiên tuyên truyền, tư vấn học nghề cho lao động nông thôn là người khuyết tật, lao động nữ, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ bị thu hồi đất.

- Tổ chức sơ kết đánh giá, biểu dương, khen thưởng đối với những người có nhiều đóng góp trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

2. Rà soát, xác định nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Các quận - huyện có lao động nông thôn xây dựng kế hoạch rà soát, cập nhật, bổ sung, đánh giá gồm:

- Rà soát, xác định nhu cầu học nghề của lao động nông thôn theo từng nghề và cấp trình độ đào tạo; nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện;

- Rà soát, cập nhật, bổ sung danh mục nghề đào tạo cho lao động nông thôn theo nhu cầu việc làm và tuyển dụng lao động;

- Rà soát, xác định nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo (số lượng, cơ cấu nghề, trình độ đào tạo) của các doanh nghiệp, các ngành kinh tế và thị trường lao động;

- Rà soát, đánh giá năng lực đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn; thu hút các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tham gia đào tạo nghề và giải quyết việc làm, tiêu thụ sản phẩm cho lao động nông thôn.

3. Phát triển các mô hình đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật đối với các nghề phổ biến để xác định mức chi phí đào tạo đối với từng nghề đào tạo cho lao động nông thôn để các đơn vị thực hiện đặt hàng xây dựng, nhân rộng các mô hình đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Đối với đào tạo nghề nông nghiệp: xây dựng đào tạo gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, mô hình học tập cộng đồng, mô hình phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế; xây dựng đào tạo nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp; đào tạo theo định hướng nông nghiệp đô thị hiện đại, bền vững, công nghệ cao, sản xuất giống cây trồng, vật nuôi gắn với phát triển du lịch.

- Đối với ngành, nghề phi nông nghiệp: gắn đào tạo với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của quận, huyện và của thành phố; đào tạo các nghề để phát triển công nghiệp hỗ trợ; đào tạo theo vị trí việc làm tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, làng nghề; đào tạo lao động nông thôn làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất; ưu tiên đào tạo nghề thuộc 4 ngành công nghiệp trọng yếu, 9 nhóm ngành dịch vụ và 8 lĩnh vực dịch chuyển tự do trong khối ASEAN.

- Tiếp tục thí điểm đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng gắn với chuyển đổi nghề theo đặt hàng của doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp tham gia trực tiếp trong quá trình đào tạo và cam kết việc làm đối với người học sau đào tạo.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề đối với các cơ sở dạy nghề công lập

- Tổ chức rà soát, thẩm định, hỗ trợ đầu tư, mua sắm thiết bị đào tạo nghề cho 04 cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tại các huyện huyện Bình Chánh, huyện Cần Giờ, huyện Hóc Môn và huyện Nhà Bè .

- Việc hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, phương tiện vận chuyển đào tạo nghề lưu động cho các cơ sở đào tạo nghề lao động nông thôn thực hiện theo quy định, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

5. Phát triển chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy

Các địa phương, cơ sở tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn có nhiệm vụ rà soát, điều chỉnh chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy đạt chuẩn theo quy định, đáp ứng nhu cầu của người học nghề, đơn vị sử dụng lao động và thường xuyên cập nhật kỹ thuật, công nghệ mới. Thực hiện lồng ghép các vấn đề về giới, môi trường, văn hóa xã hội, kiến thức kinh doanh và khởi sự doanh nghiệp trong nội dung chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn;

Thí điểm xây dựng các chương trình, giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo hình thức đào tạo từ xa đối với những ngành nghề phổ biến.

6. Phát triển giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp

Bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý và tư vấn đào tạo nghề, tư vấn việc làm lao động nông thôn cho 100 lượt cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cán bộ quận - huyện, xã - phường phụ trách công tác đào tạo nghề; cán bộ Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ về giám sát việc tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại xã - phường.

7. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Hỗ trợ đào tạo nghề cho 10.500 lao động nông thôn theo chỉ tiêu cụ thể tại Phụ lục 1.

Các hình thức hỗ trợ đào tạo như sau:

a) Trường hợp người học đăng ký học tại cơ sở đào tạo công lập trực thuộc quận-huyện: Ủy ban nhân dân quận-huyện giao nhiệm vụ đào tạo nghề cho cơ sở đào tạo trực thuộc trên địa bàn. Việc lập dự toán, phân bổ dự toán, quyết toán kinh phí giao nhiệm vụ, thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

b) Trường hợp người học đăng ký học tại cơ sở đào tạo công lập không trực thuộc quận-huyện và cơ sở đào tạo ngoài công lập: Ủy ban nhân dân quận-huyện xây dựng kế hoạch đặt hàng hàng năm, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện.

8. Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án

Hoàn thiện các tiêu chí giám sát, đánh giá đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Thiết lập phương pháp thu thập và xử lý thông tin, quản lý kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở cấp huyện và thành phố.

Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện việc kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án ở tại các quận - huyện, phường - xã và cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Phối hợp với Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ tổ chức giám sát công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, nội dung Đề án; tình hình quản lý và sử dụng kinh phí của Đề án ở huyện, quận, sở, ngành theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí thực hiện Đề án từ ngân sách nhà nước dự kiến là 38.040.600.000 đồng (Ba mươi tám tỷ không trăm bốn mươi triệu sáu trăm ngàn đồng), gồm:

- Kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn: 13.410.000.000 đồng (Mười ba tỷ bốn trăm mười triệu đồng).

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, người dạy nghề và cán bộ quản lý: 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

- Kinh phí truyền thông, giám sát 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Kinh phí tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo nghề: 24.500.600.000 đồng (Hai mươi bốn tỷ năm trăm triệu sáu trăm ngàn đồng).

Ngân sách thành phố đảm bảo kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn; nguồn ngân sách Trung ương trong kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hỗ trợ một phần hoạt động tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo nghề. Huy động thêm nguồn lực của các tổ chức, các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng để bổ sung cho việc thực hiện Đề án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các Sở - ngành

1.1 Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các quận - huyện xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tổng hợp nhu cầu đặt hàng đào tạo lao động nông thôn của các quận - huyện, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và gửi các quận - huyện tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan cập nhật danh mục nghề phi nông nghiệp; tổng hợp, bổ sung danh mục nghề nông nghiệp và nghề phi nông nghiệp (nếu có), trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng, chương trình, giáo trình đào tạo nghề phi nông nghiệp trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 (ba) tháng. Tổ chức kiểm tra năng lực của các cơ sở về điều kiện tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo quy định.

- Tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, người dạy nghề, cán bộ quản lý đào tạo nghề cho lao động nông thôn hàng năm trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn thành phố.

- Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Đề án và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

1.2 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp trên địa bàn thành phố, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Chủ trì, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về việc tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn (*chú trọng đào tạo theo Quyết định số 6160/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn thành phố giai đoạn 2018-2020*).

- Hướng dẫn Phòng Kinh tế các huyện xác định danh mục nghề đào tạo và nhu cầu học nghề nông nghiệp của lao động nông thôn trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định danh mục các nghề đào tạo, nhu cầu học nghề và mức chi phí đào tạo nghề nông nghiệp, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Đề xuất các cơ sở có đủ điều kiện tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt trong kế hoạch đào tạo nghề cho lao động, nông thôn.

- Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và các Sở, cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn thành phố.

- Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Sở theo các nội dung nêu trên và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

1.3 Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã - phường theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố;

- Hướng dẫn Phòng Nội vụ quận-huyện xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức phường - xã.

- Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã - phường và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

1.4 Sở Giáo dục và Đào tạo

Nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục hướng nghiệp và thực hiện việc phân luồng trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông để học sinh có thái độ đúng về giáo dục nghề nghiệp và chủ động lựa chọn các loại hình đào tạo nghề.

1.5 Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan thông tin, truyền thông để cung cấp thông tin thị trường hàng hóa; hỗ trợ việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

- Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Sở theo các nội dung nêu trên và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

1.6 Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nội vụ, Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện chuyên mục tuyên truyền về đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Hướng dẫn Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài phát thanh quận - huyện thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền các chính sách về đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Sở theo các nội dung nêu trên và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

1.7 Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan thẩm định phương án phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp cho các Sở-ngành, quận-huyện, đơn vị được giao nhiệm vụ để thực hiện Đề án, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo theo Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính.

- Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan thẩm định dự án đầu tư và kế hoạch mua sắm trang thiết bị dạy nghề theo chính sách của Đề án, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn thành phố.

- Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Sở theo các nội dung nêu trên và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

1.8 Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện đề án, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Sở theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

1.9 Ngân hàng Chính sách xã hội – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương hướng dẫn thực hiện cho vay học nghề và vay vốn để giải quyết việc làm, khởi nghiệp từ Quỹ quốc gia về việc làm theo cơ chế cho vay giải quyết việc làm hiện hành.

- Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trình Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

- Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Ngân hàng theo các nội dung nêu trên và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận-huyện:

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của quận-huyện, Ủy ban nhân dân xã - phường - thị trấn triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn.

- Tổng hợp nhu cầu đặt hàng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Đề xuất danh mục nghề nông nghiệp, nghề phi nông nghiệp; nhu cầu học nghề nông nghiệp, phi nông nghiệp và các cơ sở có đủ điều kiện tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn quận - huyện, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tổng hợp kế hoạch, dự toán kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo quy định và kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn quận - huyện.

- Báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận-huyện theo quy định và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án trên địa bàn quận - huyện, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Chế độ báo cáo:

Các Sở - ngành, quận, huyện báo cáo tình hình thực hiện Đào tạo nghề cho lao động nông thôn về Thường trực Ban chỉ đạo thực hiện Đề án thành phố (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố như sau:

- Báo cáo trước ngày 05 tháng 4 năm 2018 kết quả thực hiện 03 tháng.

- Báo cáo trước ngày 05 tháng 7 năm 2018 kết quả thực hiện 6 tháng, ước thực hiện cả năm và đề xuất kế hoạch năm sau.

- Báo cáo trước ngày 05 tháng 10 năm 2018 kết quả thực hiện 9 tháng.

- Báo cáo trước ngày 05 tháng 12 năm 2018 kết quả thực hiện năm báo cáo; kế hoạch thực hiện năm tiếp theo.

- Các tháng còn lại các quận-huyện báo cáo kết quả thực hiện vào ngày 05 hàng tháng./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



PHỤ LỤC

DỰ KIẾN CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN NĂM 2018

Đính kèm theo Quyết định số 908 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố

STT	Quận - huyện	Tổng số	Nông nghiệp	Phi nông nghiệp	Ghi chú
1	Bình Chánh	2.300	618	1.682	
2	Cần Giờ	1.300	600	700	
3	Củ Chi	2.100	900	1.200	
4	Hóc Môn	2.600	139	2.461	
5	Nhà Bè	1.000	80	920	
6	Quận 8	0	0	0	
7	Quận 9	300	50	250	
8	Quận 12	500	51	449	
9	Bình Tân	105	50	55	
10	Bình Thạnh	45	0	45	
11	Gò Vấp	40	18	22	
12	Thủ Đức	210	50	160	
Tổng cộng		10.500	2.556	7.944	

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ